TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Châu Thành, ngày 30 tháng 12 năm 2020

Số: 180/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 327/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2020, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Mai A**

Địa chỉ: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng

- Bị đơn: Anh **Thạch Minh T**

Địa chỉ: ấp X, thị trấn T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mai A và anh Thạch Minh T.

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Nguyên đơn chị Trần Thị Mai A và bị đơn anh Thạch Minh T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Trần Thị Mai A và anh Thạch Minh T thống nhất giao con chung là bé Thạch Minh T1 (Giới tính: Nam), sinh ngày 14/7/2015 cho chị Trần Thị Mai A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh Thạch Minh

T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là bé Thạch Minh T1 mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng: Từ ngày 23/12/2020 cho đến khi bé Thạch Minh T1 đủ 18 tuổi.

Địa điểm cấp dưỡng: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Sau khi ly hôn, anh Thạch Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về tài sản chung, về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn chị Trần Thị Mai A đồng ý chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà nguyên đơn đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2017/0008499 ngày 22/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị Trần Thị Mai A đã nộp xong án phí sơ thẩm và được nhận lại số tiền còn thừa là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Bị đơn anh Thạch Minh T đồng ý chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy Lam